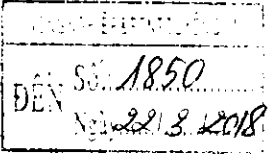


Số: 15 /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 28 tháng 02 năm 2018



## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kỳ 2014 - 2018**

Căn cứ Quyết định số 126/QĐ-TTg ngày 25/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thống nhất trong cả nước kỳ 2014-2018,

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kỳ 2014 - 2018, với các nội dung cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

a) Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trong việc tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh ban hành kỳ 2014 - 2018; bảo đảm công bố đầy đủ các văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh ban hành còn hiệu lực, giúp công tác xây dựng, áp dụng, thi hành pháp luật được hiệu quả, thuận tiện, tăng cường tính công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật.

b) Xác định cơ chế phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan trong việc tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản.

##### **2. Yêu cầu**

a) Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm, vai trò của Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp cấp huyện, Công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã trong việc tham mưu cho Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện quản lý nhà nước về công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và cơ quan có trách nhiệm thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản.

b) Phối hợp tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản phải đảm bảo thường xuyên, hiệu quả giữa Sở Tư pháp với các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, các địa phương trên địa bàn tỉnh.

c) Xác định cụ thể thời gian hoàn thành công việc.

d) Thủ trưởng các cơ quan có trách nhiệm hệ thống hóa văn bản tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện các công việc theo đúng Kế hoạch.

## **II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI HỆ THỐNG HÓA VĂN BẢN**

### **1. Đối tượng hệ thống hóa văn bản**

Đối tượng hệ thống hóa văn bản là các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh ban hành còn hiệu lực và văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh đã ban hành nhưng chưa có hiệu lực tính đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2018.

### **2. Phạm vi hệ thống hóa văn bản**

Phạm vi hệ thống hóa văn bản là tất cả các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh ban hành đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2018 (bao gồm cả những văn bản đã được ban hành nhưng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2018 chưa có hiệu lực) thuộc trách nhiệm rà soát, hệ thống hóa của Ủy ban nhân dân các cấp theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

## **III. NỘI DUNG CÔNG VIỆC**

### **1. Xây dựng Kế hoạch hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2014 - 2018 tại các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và các địa phương**

a) Cơ quan thực hiện: Các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan liên quan.

c) Thời gian hoàn thành: Trước ngày 15/4/2018.

### **2. Tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ rà soát, hệ thống hóa văn bản cho các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.**

a) Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian hoàn thành: Sau Hội nghị tập huấn của Bộ Tư pháp (dự kiến quý II năm 2018).

### **3. Tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật ban hành kỳ 2014 - 2018.**

a) Cơ quan thực hiện: Các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

d) Thời gian hoàn thành:

- *Cấp tỉnh*: Các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh hoàn thành việc rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thuộc trách nhiệm của mình, gửi kết quả về Sở Tư pháp để tổng hợp trước ngày 15/01/2019.

- *Cấp huyện, cấp xã*: Hoàn thành trước ngày 15/01/2019.

#### **4. Công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật ban hành kỳ 2014 - 2018.**

a) Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan có liên quan.

c) Thời gian hoàn thành:

- *Cấp tỉnh*: Sở Tư pháp xây dựng dự thảo Quyết định trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 10/02/2019; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trước ngày 28/02/2019.

- *Cấp huyện, cấp xã*: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã ban hành trước ngày 28/02/2019.

#### **5. Báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật ban hành kỳ 2014 - 2018.**

a) Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan có liên quan.

c) Thời gian hoàn thành:

- *Cấp huyện, cấp xã*: Hoàn thành, báo cáo UBND tỉnh, đồng gửi Sở Tư pháp để tổng hợp trước ngày 05/3/2019.

- *Cấp tỉnh*: Sở Tư pháp tổng hợp, xây dựng dự thảo Báo cáo trình Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 10/3/2019; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Báo cáo trước ngày 31/3/2019.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh:**

Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung Kế hoạch này xây dựng Kế hoạch của cơ quan, đơn vị mình để tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

#### **2. Trách nhiệm của Sở Tư pháp**

Chủ trì, làm đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh; theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh thực hiện kế hoạch này bảo đảm đúng tiến độ và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

### 3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- Căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế tại địa phương ban hành Kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện; chỉ đạo Phòng Tư pháp chủ trì phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố ban hành kỳ 2014 - 2018 thuộc phạm vi, đối tượng hệ thống hóa theo quy định.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn ban hành Kế hoạch và thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành kỳ 2014 - 2018 theo quy định.

### 4. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp ban hành kỳ 2014 - 2018 do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định.

b) Sở Tư pháp xây dựng dự toán kinh phí thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kỳ 2014 - 2018, gửi Sở Tài chính thẩm định theo quy định.

c) Sở Tài chính có trách nhiệm thẩm định, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh cấp kinh phí thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kỳ 2014 - 2018 theo quy định của pháp luật về ngân sách.

d) Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã bảo đảm kinh phí thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp mình ban hành kỳ 2014 - 2018 theo quy định của pháp luật về ngân sách.

**Nơi nhận:** 

- Văn phòng Chính phủ
- Bộ Tư pháp (Cục KTrVBQPPL) | báo cáo
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; (thực hiện)
- UBND huyện, thành phố; (thực hiện)
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC. (P.Hà)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hải Anh**